TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 26-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tân
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà: Dư Thị Út

Bà: Khưu Liên Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc liêu, tỉnh Bạc Liêu.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Liêu Anh T (tên gọi khác: T Kẹo), sinh năm 1982 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Số 13, khóm 4, phường B, thành phố C, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Liêu S, sinh năm 1950, mẹ: Trương Thị N, sinh năm 1951; vợ: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1986, con: Liêu Quốc Đ, sinh năm 2012.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 23/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 16/7/2020 đến 24/7/2020 tạm giam đến nay *(có mặt)*

2. **Trịnh Nhất Q** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1999 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Số 050, khóm 7, phường B, thành phố C, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Trịnh Nhã T1, sinh năm 1979, mẹ: Nguyễn Kim G, sinh năm 1982; em: Trịnh Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 2000, Trịnh Trí T3, sinh năm 2006.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 22/10/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 10/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt 04 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt là 02 năm 04 tháng tù. Đã chấp hành xong và được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ ngày 16/7/2020 đến ngày 24/7/2020 tạm giam đến nay *(có mặt)*.

3. **Nguyễn Thanh A** (Tên gọi khác: Bé A), sinh năm: 1998 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Số 212/9/7, khóm 8, phường B, thành phố C, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1975, mẹ: Huỳnh Thị Kiều O, sinh năm 1951; em: Nguyễn Thanh K, sinh năm 2005;

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị tạm giữ từ ngày 16/7/2020 đến ngày 24/7/2020 tạm giam đến nay *(có mặt)*.

- Bị hại: Anh Võ Văn M, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Số 118, Võ Thị Sáu, khóm 6, phường B, thành phố C, tỉnh Bạc Liêu; *(Có đơn xin vắng mặt)*.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phan Tú N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp Công Điền, xã Vĩnh Trạch, thành phố C, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở: Số 19, Nguyễn Chí Thanh, khóm 10, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. *(Có đơn xin vắng mặt)*

2. Anh Phan Tấn Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 97, đường Cách Mạng, khóm 10, phường M, thành phố C, tỉnh Bạc Liêu. *(vắng mặt*

3. Anh Bùi Hoàng Q1, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp Thạnh Hòa, xã Gia Hòa 2, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. *(Có mặt)*

4. Anh Phạm Văn T4, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp Năm Căn, xã Hưng Thành, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. *(vắng mặt)*

5. Anh Thạch Na R, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Nước Mặn, xã Hưng Hội, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 13/7/2020, Liêu Anh T1 khi đang ở công viên Lê Thị Riêng thì nhìn thấy cửa hàng xe gắn máy Như Ý tại khóm 2, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu khóa cửa ngoài nên T1 biết không có người trông coi và bên trong có nhiều xe máy. T1 đi về nhà của mình tại số 13, khóm 4, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu lấy chìa khóa, vít bake và một số dụng cụ khác rồi quay trở lại đột nhập vào cửa hàng xe gắn máy Như Ý. Vào bên trong, T1 cắt dây điện, vô hiệu hóa camera, mở cửa chính của cửa hàng dẫn ra ngoài xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario màu đen, biển kiểm soát 94K1-636.47 có cắm sẵn chìa khóa rồi quay lại tủ lục lấy 33 giấy chứng nhận đăng ký xe các loại bỏ vào cốp rồi điều khiển xe về hướng cầu Võ Thị Sáu.

Trên đường đi, T gặp và rủ Trịnh Nhất Q, Nguyễn Thanh A quay lại tiệm cầm đồ Như Ý để tiếp tục trộm xe thì Q và A đồng ý. Cụ thể, T, Q và A đã lấy 04 xe mô tô gồm: xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu trắng - đỏ, biển kiểm soát 94K1-055.33; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150 màu xanh- đen, biển kiểm soát 94D1- 338.75; xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu trắng – đỏ, biển kiểm soát 94K1- 475.75; xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đen, biển kiểm soát 94K1- 619.54. Tất cả xe trộm được, T, Q và A cất giấu tại khu đất trống phía sau chòi vuông tôm của Phạm Văn T4 ở ấp Xẻo Nhào, xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Sáng hôm sau, T điều khiển xe mô tô Vario đến tiệm game bắn cá 268, phường 1, thành phố Bạc Liêu bán cho Phan Tấn Đ được 6.000.000 đồng. Trịnh Nhất Q nhờ Phan Văn T4 cầm xe mô tô Honda, loại AirBlade 94K1-055.33 cho Bùi Hoàng Q1 với giá 10.000.000 đồng, nhờ Thạch Na R cầm xe mô tô, loại Exciter

màu trắng đỏ, biển kiểm soát 94K1 – 475.75 cho Phan Tú N với số tiền 10.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán xe và cầm xe có được thì T và Q tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 15/7/2020, T tiếp tục điều khiển xe mô tô, loại Exciter 150 màu xanh- đen, biển kiểm soát 94D1- 338.75 đến tiệm game bắn cá 268 rủ Trần S P đi bán thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Bạc Liêu phát hiện bắt giữ. Kiểm tra trên người T phát hiện một gói nylon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Đồng thời qua lời khai của T tiến hành bắt giữ Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A, thu giữ xe mô tô Honda Vision màu đen, đã thay biển số khác 94K1- 122.14.

(Bút lục 127, 128, 129, 260, 261, 269, 270, 279, 280)

Tại Bản kết luận giám định số 85, ngày 20/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu kết luận như sau:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airbale, màu trắng đỏ, biển kiểm soát 94K1 – 055.33 có giá trị 18.535.500 đồng.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ đen, biển kiểm soát 94K1 – 619.54 có giá trị 20.930.000 đồng.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu xanh đen, biển kiểm soát 94D1 – 338.75 có giá trị 23.000.000 đồng.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150, màu trắng đỏ, biển kiểm soát 94K1 – 475.75 có giá trị 23.000.000 đồng.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario 150, màu đen, biển kiểm soát 94K1 – 636.47 có giá trị 48.025.000 đồng. (bút lục 101, 102).

Tại Bản kết luận giám định số 74/KLGĐ-PC09 ngày 20 tháng 7 năm 2020, của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: "*Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong gói nylon (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,28381 gam*" (bút lục 97).

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSTPBL ngày 06/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố các bị cáo Liêu Anh T, Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A về tội *"Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Liêu Anh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Liêu Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Liêu Anh T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Liêu Anh T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo T chịu mức án từ 04 năm 09 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Trịnh Nhất Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn Thanh A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trịnh Nhất Q bồi thường cho Bùi Hoàng Q1 số tiền 7.000.000 đồng; bị cáo Liêu Anh T bồi thường cho anh Phan Tấn Đ số tiền 6.000.000 đồng.

Đối với Phạm Văn T4, Thạch Na R, Trần Sang P quá trình điều tra xác định không biết xe mô tô mà Q, T gửi và mang xe đi cầm dùm là xe trộm cắp có được nên không đủ căn cứ để xử lý hành vi của T4, R và P.

Đối với Bùi Hoàng Q1, Phan Tú N và Phan Tấn Đ khi nhận cầm xe không biết xe trên là phạm tội có được nên không đủ cơ sở xử lý hành vi tiêu thụ tài sản.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T do không rõ nhân thân nên không mời làm việc được.

Xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 04 bao tay màu trắng, loại bao tay y tế; 01 (một) mỏ lết bằng kim loại, không nhãn hiệu, thân mỏ lết có bọc nhựa màu xanh; 01 (một) cờ

lê (chìa khóa), một đầu vuông, một đầu tròn trên thân có chữ "13 CHROME VANADIUM 13"; 01 (một) cờ lê (chìa khóa), hai đầu tròn lớn nhỏ, phía đầu nhỏ có số 8; phía đầu lớn có số 10, trên thân có chữ "INDIA"; 01 (một) cây vít ba ke, trên thân cây có viết chữ "CHROME VANADIUM"; 01 (một) cây kềm bằng kim loại màu đen, cán kềm có bọc nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo dùng để cắt kim loại bằng kim loại màu trắng, cán kéo có bọc nhựa màu xanh; 01 (một) nắp chai nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa màu trắng và gắn một ống thủy tinh cong, phía trên đầu ống thủy tinh có hình tròn, có lổ để hút giống như dụng cụ sử dụng ma túy đá; số ma túy 0,25207 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

Đối với 01 (một) biển kiểm soát 94K1-138.10; 01 (một) biển kiểm soát 69M1-053.79; 01 (một) biển kiểm soát 94K1-122.14 giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Bạc Liêu tiếp tục điều tra xử lý.

Về án phí: Buộc các bị cáo Liêu Anh T, Trịnh Nhất Q, Nguyễn Thanh A phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đối với các bị cáo: Bị cáo Liêu Anh T, Trịnh Nhất Q và Nguyên Thanh A đã thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu trình bày luận tội, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Thạch Na R có ý kiến trình bày: Về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự không có yêu gì.

+ Anh Bùi Hoàng Q có ý kiến trình bày: Về trách nhiệm hình sự không có ý kiến; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo Quân bồi thường số tiền 7.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Anh Võ Văn M, chị Phan Tú N có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Phan Tấn Đ, anh Phạm Văn T4 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy trong quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai, trình bày ý kiến đầy đủ, do đó việc vắng mặt của những người này hông cản trở cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Liêu Anh T, Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và người liên quan về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản, cách thức chiếm đoạt tài sản; đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh: Vì động cơ vụ lợi bất chính nên vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 13/7/2020, tại khóm 2, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Liêu Anh T, Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác cụ thể như sau:

Bị cáo Liêu Anh T trực tiếp thực hiện hành vi lấy trộm 05 xe mô tô với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 133.490.500 đồng, thu lợi bất chính số tiền 6.000.000đồng. Đồng thời Liêu Anh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, loại Methamphetamine với khối lượng 0,28381 gam để sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Bị cáo Trịnh Nhất Q trực tiếp thực hiện hành vi lấy trộm 04 xe mô tô với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 85.465.500 đồng, thu lợi bất chính số tiền 16.500.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Thanh A trực tiếp thực hiện hành vi lấy trộm 04 xe mô tô với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 85.465.500 đồng.

Hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo T, Q, A là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo Thái là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trước, trong và sau khi thực hiện

hành vi phạm tội, Liêu Anh T, Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Từ những căn cứu trên thì hành vi của Liêu Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Trịnh Nhất Q, Nguyễn Thanh A đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" , quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo T, Q và A là những thanh niên có sức khỏe, nhưng không lo chí thú làm ăn mà lại ăn chơi, đua đòi dẫn đến phạm tội. Do đó cần áp dụng một hình phạt thật nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục và nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét thấy trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, thống nhất phân công nhiệm vụ cụ thể trước khi phạm tội, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành, nên được xem là đồng phạm nhưng không có tổ chức.

Bị cáo Liêu Anh T và Trịnh Nhất Q là đối tượng có tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này phải chịu áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Giá trị tài sản chiếm đoạt của bị cáo Thái nhiều hơn bị cáo Quân và bị cáo A nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn; bị cáo Q chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo A.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo T, Q và A đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; bị hại anh Võ Văn M có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do đó, có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Liêu Anh T, Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Liêu Anh T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

[5] Đối với Phạm Văn T4, Thạch Na R, Trần Sang P quá trình điều tra xác định không biết xe mô tô mà Q, T gửi và mang xe đi cầm dùm là xe trộm cắp có được nên không đủ căn cứ để xử lý hành vi của T4, R và P.

Đối với Bùi Hoàng Q1, Phan Tú N và Phan Tấn Đ khi nhận cầm xe không biết xe trên là phạm tội có được nên không đủ cơ sở xử lý hành vi tiêu thụ tài sản.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T do không rõ nhân thân nên cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Văn M đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với Bùi Hoàng Q1 yêu cầu Trịnh Nhất Q bồi thường số tiền 7.000.000 đồng; Phan Tấn Đ yêu cầu Liêu Anh T bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Bùi Hoàng Q và Phan Tấn Đ khi nhận cầm xe của T, Q thì không biết là xe trộm cắp mà có, đồng thời thực tế thì đã có thiệt hại xảy ra và anh Q, anh Đ có yêu cầu bồi thường. Căn cứ Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015, có cơ sở buộc bị cáo Liêu Anh T và Trịnh Nhất Q có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Bùi Hoàng Q1 và anh Phan Tấn Đ.

[7] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 05 xe mô tô và 33 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô các loại trong quá trình điều tra đã trả lại cho anh Võ Văn M (bị hại) là phù hợp.

Đối với 04 bao tay màu trắng, loại bao tay y tế; 01 (một) mỏ lết bằng kim loại, không nhãn hiệu, thân mỏ lết có bọc nhựa màu xanh; 01 (một) cờ lê (chìa khóa), một đầu vuông, một đầu tròn trên thân có chữ "13 CHROME VANADIUM 13"; 01 (một) cờ lê (chìa khóa), hai đầu tròn lớn nhỏ, phía đầu nhỏ có số 8; phía đầu lớn có số 10, trên thân có chữ "INDIA"; 01 (một) cây vít ba ke, trên thân cây có viết chữ "CHROME VANADIUM"; 01 (một) cây kềm bằng kim loại màu đen, cán kềm có bọc nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo dùng để cắt kim loại bằng kim loại màu trắng, cán kéo có bọc nhựa màu xanh; 01 (một) nắp chai nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa màu trắng và gắn một ống thủy tinh cong, phía trên đầu ống thủy tinh có hình tròn, có lổ để hút giống như dụng cụ sử dụng ma túy đá là những công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Số ma túy 0,25207 gam, loại Methamphetamine còn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) biển kiểm soát 94K1-138.10; 01 (một) biển kiểm soát 69M1-053.79 và 01 (một) biển kiểm soát 94K1-122.14, chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hửu, xét thấy những vật chứng này không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên giao cho Cơ quan Điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các đề nghị khác đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo Liêu Anh T, Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Riêng bị cáo T và Q còn phải chịu phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Liêu Anh T phạm tội " Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo Trịnh Nhất Q và Nguyễn Thanh A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Liêu Anh T 04 (bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Liêu Anh T 01 (một) năm, 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Liêu Anh T phải chấp hành phạt chung là 05 (năm) năm, 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 16/7/2020.

2.2 Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Nhất Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 16/7/2020 .

2.3 Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A 02 (hai) năm, 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 16/7/2020 .

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Liêu Anh T bồi thường cho anh Phan Tấn Đ số

tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng); buộc bị cáo Trịnh Nhất Q bồi thường cho anh Bùi Hoàng Q1 số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bao tay màu trắng, loại bao tay y tế; 01 (một) mỏ lết bằng kim loại, không nhãn hiệu, thân mỏ lết có bọc nhựa màu xanh; 01 (một) cờ lê (chìa khóa), một đầu vuông, một đầu tròn trên thân có chữ "13 CHROME VANADIUM 13"; 01 (một) cờ lê (chìa khóa), hai đầu tròn lớn nhỏ, phía đầu nhỏ có số 8; phía đầu lớn có số 10, trên thân có chữ "INDIA"; 01 (một) cây vít ba ke, trên thân cây có viết chữ "CHROME VANADIUM"; 01 (một) cây kềm bằng kim loại màu đen, cán kềm có bọc nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo dùng để cắt kim loại bằng kim loại màu trắng, cán kéo có bọc nhựa màu xanh; 01 (một) nắp chai nhựa màu xanh có gắn ống hút nhựa màu trắng và gắn một ống thủy tinh cong, phía trên đầu ống thủy tinh có hình tròn, có lổ để hút giống như dụng cụ sử dụng ma túy đá; 0,25207 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Chuyển sang Cơ quan Điều tra Công an thành phố Bạc Liêu để tiếp tục điều tra làm rõ: 01 (một) biển kiểm soát 94K1-138.10; 01 (một) biển kiểm soát 69M1-053.79; 01 (một) biển kiểm soát 94K1-122.14.

Tất cả vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2021 giữa cơ quan Cơ quan Điều tra Công an thành phố Bạc Liêu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm hình sự và sơ thẩm dân sự cụ thể như sau:

Bị cáo Liêu Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Bị cáo Trịnh Nhất Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Tân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Bạc Liêu;
- Công an TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu.